

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 18
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2025/HS-ST

Ngày: 23-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hoàng An.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Chung.

2. Bà Trần Thị Ngọc Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Triều Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 165/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Q, sinh năm 1998 tại tỉnh Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã M, tỉnh Khánh Hòa; nơi ở: Nhà trọ B, khu phố 4, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là Nguyễn Đức C, sinh năm 1971 và mẹ là Trương Thị N, sinh năm 1970; vợ là Trần Thị Thùy T, sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 18/QĐ-TA đối với Nguyễn Đức Q trong thời hạn 14 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 30/8/2018, Q được miễn chấp hành phần thời gian còn lại. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2025 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trần Thị Thùy T, sinh năm 2000.

Hộ khẩu thường trú: Ấp L, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh - có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1998 - có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức Q và Nguyễn Quốc B là bạn bè quen biết. Q thuê trọ tại phòng số 03, nhà trọ B, khu phố 4, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Bảo làm phục vụ của quán C, đường 2/9, khu phố 3, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Bảo là đối tượng nghiện ma túy đá (ma túy loại Methamphetamine), Q trước đây có sử dụng ma túy nhưng đã cai nghiện.

Khoảng đầu tháng 01/2025, để có tiền tiêu xài, Q bắt đầu mua ma túy của đối tượng tên Trinh (không rõ lai lịch) ở khu vực gần cầu vượt huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh với giá từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đem về cất giấu để bán cho người khác. Tuy nhiên, từ đầu tháng 01/2025 đến ngày 04/02/2025, Q chỉ bán ma túy được cho B tổng cộng 04 lần. Khi cần mua ma túy thì B sử dụng tài khoản facebook “Nguyễn B” liên lạc với Q qua tài khoản facebook “Nguyễn Đức Q (Q Cọp)” để nói số lượng ma túy cần mua và hẹn địa điểm giao dịch, Q sẽ đem ma túy đến bán cho B với giá từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, cụ thể như sau:

Đầu tháng 01/2025, Q liên lạc với Trinh mua được 03 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, rồi Q bỏ ma túy trong bao thuốc lá hiệu Saigon và cất giấu bao thuốc vào bụi cỏ trước nhà trọ B. Sau đó, B nhắn tin cho Q hỏi mua 250.000 đồng ma túy đá, hẹn giao phía trước quán C. Sau đó, Q lấy 01 gói ma túy đem bán cho B, 02 gói ma túy còn lại, Q vẫn cất giấu vị trí cũ.

Ngày 10/01/2025 và 29/01/2025, tương tự như lần bán ma túy thứ nhất, Q đã 02 lần bán ma túy cho B, mỗi lần 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Chiều ngày 29/01/2025, Q tiếp tục liên lạc với T mua được 06 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Q đem ma túy về cất giấu trong micro màu xanh để trên máy giặt trong phòng trọ.

Khoảng 09 giờ 30 ngày 04/02/2025, B nhắn tin hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá và nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy thì Q đồng ý. Q nhắn tin qua zalo bạn Q tên Đinh Văn D (không rõ lai lịch) hỏi xin nỏ thủy tinh để đem cho B nhưng D trả lời không có. Lúc này, B nhắn tin lại cho Q hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá nên Q nói giá là 550.000 đồng bao gồm tiền công đem ma túy đến giao. B trả giá xuống 530.000 đồng thì Q đồng ý. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Q lấy 01 gói ma túy trong micro bỏ vào ví da màu đen, rồi cất ví trong túi áo khoác bên phải, 05 gói ma túy còn lại Q vẫn cất tại vị trí cũ. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô Honda SH Mode biển số 61K1 - 224.87 đến khu vực gần quán C và dừng xe đứng chờ B thì bị Công an phường Mỹ Phước bắt quả tang và thu giữ vật chứng:

- Một gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (M1).

- Một điện thoại di động hiệu Oppo A73, kiểu máy CPH2095, gắn sim thuê bao số 0336.162.941.

- Một xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode màu đỏ, biển số 61K1- 224.87.

Vào lúc 13 giờ 10 phút, ngày 04/02/2025, lực lượng Công an tiến hành khám xét khẩn cấp phòng số 03, nhà trọ Bích Trâm phát hiện thu giữ: Trên nắp máy giặt trong phòng có 01 micro màu xanh bên trong có 05 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (M2).

Theo Kết luận giám định số 821/KL-KTHS(MT) ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng M1 = 0,2328 gam, M2 = 0,7003 gam. Hoàn lại mẫu vật niêm phong: M1 = 0,1825 gam, M2 = 0,6720 gam.

Ngày 14/02/2025, Công an thành phố Bến Cát ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Quốc B về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 1.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 172/CT-VKSBC ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q mức hình phạt từ 08 năm tù đến 09 năm tù.

Đối với xe mô tô Honda SH Mode, màu đỏ, biển số 61K1 - 224.87 do vợ của Q là bà T đứng tên đăng ký. Xe do bà T mua trước khi kết hôn với Q, ngày 04/02/2025, bà T để xe ở phòng trọ thì Q tự ý lấy xe đi, bà T không biết việc Q mua bán và cất giấu ma túy trong phòng trọ. Ngày 28/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát xử lý giao trả xe mô tô biển số 61K1-224.87 cho bà T.

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: Hai bì thư dán kín số 821M1/PC09 và 821M2/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng M1 = 0,1825 gam, M2 = 0,6720 gam và sim thuê bao số 0336.162.941.

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Một điện thoại di động hiệu Oppo A73, kiểu máy CPH2095, IMEL 1: 866155055765353; IMEI 2: 866155055765346.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, bản luận tội của Viện Kiểm sát và Kết luận giám định số 821/KL-KTHS(MT) ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ đầu tháng 01/2025 đến ngày 04/02/2025, Q bán ma túy cho B tổng cộng được 04 lần, cụ thể như sau:

- Đầu tháng 01/2025, Q bán cho B 01 gói ma túy với giá 250.000 đồng.
- Ngày 10/01/2025 và ngày 29/01/2025, Q đã 02 lần bán ma túy cho B, mỗi lần 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng.
- Ngày 04/02/2025, Q lấy 01 gói ma túy (M1) trong micro bỏ vào ví da màu đen, rồi cất ví trong túi áo khoác bên phải. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô Honda SH Mode, màu đỏ, biển số 61K1 - 224.87 đến khu vực gần quán C và dừng xe đứng chờ B thì bị Công an phường Mỹ Phước bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Cùng ngày, lực lượng Công an tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Q phát hiện, thu giữ 05 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (M2) mà Q tàng trữ để mua bán.

Theo Kết luận giám định số 821/KL-KTHS(MT) ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng M1 = 0,2328 gam, M2 = 0,7003 gam. Tổng cộng có khối lượng là 0,9331 gam.

Bị cáo Q nhiều lần thực hiện hành vi bán ma túy cho B. Do đó, Cáo trạng số 172/CT-VKSBC ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh) đề nghị truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy đồng thời còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo còn có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt và góp phần răn đe ngăn ngừa chung.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về vật chứng: Hai bì thư dán kín số 821M1/PC09 và 821M2/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng M1 = 0,1825 gam, M2 = 0,6720 gam và sim thuê bao số 0336.162.941 là những vật không giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Một điện thoại di động hiệu Oppo A73, kiểu máy CPH2095, gắn sim thuê bao số 0336162941, IMEI 1: 866155055765353; IMEI 2: 866155055765346 là công cụ bị cáo sử dụng để liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Đối với đối tượng tên Trinh (không rõ lai lịch), bán ma túy cho Q, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh sẽ xác minh, xử lý sau.

[7] Ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp nên có căn cứ để chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Hai bì thư dán kín số 821M1/PC09 và 821M2/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng M1 = 0,1825 gam, M2 = 0,6720 gam và sim thuê bao số 0336.162.941.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Một điện thoại di động hiệu Oppo A73, kiểu máy CPH2095, gắn sim thuê bao số 0336162941, IMEI 1: 866155055765353; IMEI 2: 866155055765346.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 117/QĐ-VKSBC ngày 20/6/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh)).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Phân trại tạm giam khu vực Bến Cát;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Ngọc Hoàng An